

CHÚA NHẬT XXIII – A

LƠH TĚ BƠTA HE GĂM RƠGOI LƠH ƠH MI IN

Hãy làm điều chúng ta còn có thể làm được cho anh em

Bol he kis bal tam rài kis do, dùl thoa lơm tam tìp bờp, tornő gen nrăh thít,
cau do gùng do cau ne gùng ne.

Chúng ta cùng sống ở đời này, chỉ một thời gắp gỡ nhau thôi, sau đó thì biến mất, người này đường này kẻ khác đường khác.

Bulăh behř, břta wđl-kđn̄ jrô-ndđp ngăn tam nùs bol he krung ồ rơgoi soăt
ngết, hř lăh břta kis sùm, tam břta kis hř ồ gěh břta tam nrăh tai, móya óm bal
sùm tam břta góboh-góbaì ồ d຃t-lôi.

Dù vậy, cái khát vọng thật sâu thẳm trong lòng chúng ta không bao giờ khô cạn, đó là khát vọng sự sống muôn đời,
trong sự sống ấy không còn chia ly nhau, nhưng sẽ cùng sống với nhau trong hạnh phúc muôn đời.

Tiah loi làng gěh břta hř ?

Nơi nào để có sự ấy ?

Mìng gěh tam lōgar Yàng lơm.

Chỉ có trong nước Thiên-Chúa mà thôi.

Behř tàng he di tam lăm gđp, kđn̄ đos lăh tam břtē-břto, tam ràc koryän,
tài břh dùl břta lơm lřh kòn-břonus in rřh, hř lăh břta tis bìr kòn břonus dê.

Do vậy chúng ta cần phải dỗn dắt nhau, nghĩa là dạy bảo, răn bảo nhau, bởi vì chỉ có một điều làm cho con người hư
mất, đó là tội lỗi của con người.

Mbe Srăgoh břto he góreng břh jõnau hđang do ?

Kinh thánh dạy chúng ta như thế nào về điều trên đây ?

Břto he lřh-làng ngăn, hř lăh pal tam břtē-břto mơ tam ràc-koryän, cau loi
plěh mơ broă do gen krung ồ rơgoi plěh mơ břta căh-rõña Yàng dê góreng břh
ală huêng-soàn he něh tìp bđp břh tam rài kis dōnia do.

Dạy chúng ta rất rõ, đó là phải dạy dỗ và răn bảo nhau, ai trốn tránh nghĩa vụ này thì cũng không tránh được sự phán
xét của Thiên-Chúa về số phận các linh hồn mà mình có liên hệ trong cuộc sống trần thế này.

Cau ala-břr Yàng Ezekiel đos lřh dilăh gđ dùl nă cau óm tam tis mơ he ồ
tam břtē-břto ràc koryän, mơ tornő gen cau hř chđt rřh, gen Yàng rđp lùp he. Ai
dilăh he něh břtē-břto mơ ồ tám gen he ồ gókoă.

Ngôn sứ Ezékiel nói rõ nếu thấy một kẻ sống trong tôi mà chúng ta không răn bảo, và sau đó người ấy hư mất, thi
Thiên-Chúa sẽ hỏi chúng ta, còn nếu chúng ta răn dạy mà không hiệu quả thì chúng ta vô can.

Cau niamgoh Paulus đos lřh mơ he lah he tam kđl dđs ndring gđp, hř lah
kđl dđs břta góboh bal, ồ git góboh mơ gđp gen he ồ tđl tam gùng břto Yàng dê.

Thánh Phaolô nói rõ với chúng ta rằng chúng ta mắc nợ nhau, đó là mắc nợ về sự yêu thương nhau, không thương yêu
thì chúng ta không chu toàn luật Chúa dạy.

Móya tam břtē-břto gen pal chăi-rơgoi be Konräñ Jesu břto bol he.

Tis-bìr gen cau loi lăh ồ gěh mơ gěh sùm, móya đos tus dř břta ràc-koryän
gen ồ buon.

*Nhưng răn dạy nhau thì phải khéo léo như Chúa Giêsu dạy chúng ta.
Tôi thì ai mà không có và có luôn, nhưng nói tới sự khuyên bảo thì không đơn giản.*

Kɔ̄nràñ b̄oto he ràc kɔ̄ryǎn cau j̄at ḡung t̄is j̄at c̄ondōà l̄oh làng :
Chúa dạy chúng ta khuyên bảo kẻ có tội từng bước rất rõ :

Nd̄ɔp-nd̄ɔr, is-ôn, dùl nă mơ dùl nă.
Kín đáo, riêng tư, một người với một người.

Dilăh ồ tàm gen di jà bàr pe nă bal mơ he.
Nếu không hiệu quả thì nên mời thêm một số người với ta.

Dilăh krung ồ rōgōi gen di yǎl mơ mpōl-pōrjum.
Nếu cũng không thể thi báo cho Hội thánh biết.

Dūt-nd̄ɔl krung ồ tàm sōl gen s̄ēn be cau bōdīh mơ cau dar-dia.
Cuối cùng cũng không hiệu quả thì coi kẻ ấy như người ngoại và kẻ thu thuế.

Gùng dà Kɔ̄nràñ dê gen dōng rōnàng.
Đường lối của Chúa vô cùng đại lượng.

Hō lăh ală jōnau sōr tōm.
Đó là nguyên tắc chung.

Bōh jōnau sōr tōm do he rōgōi wā bedo :
Từ nguyên tắc đó chúng ta có thể hiểu rằng :

Pal gēh nūs sōndāc dō cau t̄is.
Cân có lòng thương xót kẻ tội lỗi.

Pal chài-rōgōi ràc kɔ̄ryǎn mơ bōtē b̄oto.
Cân khôn khéo khuyên bảo dạy dỗ.

Pal kō nūs mơ ḡit kōp-gōn.
Cân kiên nhẫn chờ đợi.

Dūt-nd̄ɔl gen pal răc dăm mơ Kɔ̄nràñ làng cau j̄at ḡung t̄is ḡit màl mơ rē wōl, lài mơ tǔ gōdūh jrō ir tam ḡung t̄is mơ ồ rōgōi l̄oh chi l̄oi tai.

Cuối cùng cân cầu nguyện với Chúa để cho kẻ tội lỗi biết sám hối quay về, trước khi rời quá xâu trong tội lỗi và không còn làm được gì nữa.

He di s̄ēn ală b̄ota gōlik gōs ngăń tam broă do, gēh cau gen đōs găm iăt mơ rē wōl, mōya krung gēh cau něh kră-krăñ tam ḡung t̄is, dilăh ồ bōh tē Yàng sōkō gen ồ gōs cau l̄oi rōgōi bōtē-b̄oto tai.

Chúng ta hãy thực tế trong nghĩa vụ này, có người thì nói còn nghe và trả lại, nhưng cũng có người đã chai lỳ trong tội lỗi, nếu không có tay Chúa can thiệp thì không ai còn khuyên bảo được nữa.

Kɔ̄nràñ b̄oto he chi l̄oi he rōgōi l̄oh gen l̄oh tē tam rāi kis do, ai chi l̄oi ồ rōgōi gen l̄oi broă hō tam gōnăp-gōnoar mơ nūs sōndāc Yàng dê, mơ Yàng sùm gēh ḡung làng tōngklàs cau bōh t̄is mơ chốt rāi rāi.

Chúa dạy ta cái gì làm được thì hãy làm trong cuộc sống này, còn cái gì không thể thì hãy để việc đó cho quyền năng và lòng thương xót của Chúa, và Chúa thì luôn có cách để giải thoát con người khỏi tội và chết đời đời.

Cau jät gùng tüs gen bulăh něh rung jrô tam tüs, moya krung găm kờñ gěh tơngklàs mơ gěh kis, behő tàng ò di góplő nùs mơ lời khăt, pal jòi gùng làng sokő tam tǔ găm thàn tam rài kis do, ēt ngän lăh mơ jōnau răc dăń jōh nùs.

Kê sống trong tội thì dù đã rơi xuống vực tội, nhưng vẫn muốn được cứu và được sống, do vậy không nên tuyệt vọng và bỏ mặc, phải tìm cách để cứu vãn khi còn kịp trong cuộc sống hiện tại, út là lời cầu nguyện tha thiết.

Dăń Kōnràň ai he in git sorthandac ală huêng soàn, mơ git ai rài kis, bør đos mơ jōnau răc dăń làng tơngklàs rà cau bōh bōta sorbong rõh gólik gos bōh tüs-bìr tam rài kis.

Xin Chúa cho chúng ta biết thương xót các linh hồn, và biết lấy gương sáng, lời nói và lời cầu nguyện để cứu nhiều người khỏi sự hiểm họa trong cuộc sống này.